

Số: 50/ QĐ-THTTVG

Thị trấn Văn Giang, ngày 22 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy chế thi đua- khen thưởng
Năm học 2023-2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẤN VĂN GIANG

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Hướng dẫn số 41/HD-SNV ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về Công tác thi đua khen thưởng ngành GD&ĐT;

Căn cứ Kế hoạch số 29/ KH- THTTVG ngày 22 tháng 9 năm 2023 về Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 Trường Tiểu học Thị trấn Văn Giang;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thi đua- khen thưởng năm học 2023-2024;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày kí đến khi có Quyết định ban hành quy chế mới thay thế.

Điều 3. Ban Giám hiệu, Hội đồng thi đua- khen thưởng và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân trường tiểu học Thị trấn Văn Giang có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (báo cáo);

- Như Điều 3 (thực hiện);

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Quyên

QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2023-2024

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 50/QĐ-THTTVG ngày 22 tháng 9 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thị trấn Văn Giang)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích yêu cầu

Văn bản này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền thi đua, khen thưởng và hướng dẫn chi tiết việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Trường Tiểu học Thị trấn Văn Giang.

Mục tiêu của thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể tiếp tục phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của giáo dục địa phương. Khen thưởng còn nhằm mục đích tôn vinh những giá trị lao động, là hình thức nhà trường ghi nhận những cống hiến về công sức, trí tuệ của tập thể và cá nhân có thành tích vượt bậc. Thi đua, khen thưởng là tạo ra động lực mới trong lao động của mọi mặt công tác, những công lao, thành tích của đơn vị và cá nhân đạt được sẽ được đơn vị ghi nhận nhằm khuyến khích, động viên mọi người tiếp tục hăng hái, phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của nhà trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, bộ phận trong nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.
2. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.
3. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.
4. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.
5. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.
6. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, tổ, bộ phận phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.
7. Tập thể, cá nhân được tuyên dương, khen thưởng phải có tác dụng noi gương, thành tích khen thưởng lần sau phải cao hơn thành tích đã được khen thưởng lần trước.
8. Chỉ đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có đăng kí thi đua đầu năm học, có sáng kiến, có giải pháp tích cực để đem lại hiệu quả, năng suất cao. Có đủ các loại hồ sơ khen thưởng theo quy định, nộp đúng thời gian.

Chương II

TIÊU CHUẨN VÀ CÁC DANH HIỆU KHEN THƯỞNG

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

Tập thể và cá nhân được khen thưởng phải đạt các tiêu chuẩn chung sau đây:

1. Phải hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao. Đủ ngày, giờ công lao động, tích cực trong công việc.
2. Có sáng kiến, cải tiến trong công tác, trong nghiệp vụ chuyên môn.
3. Chất lượng và hiệu quả lao động kì sau phải cao hơn kì trước.
4. Thực hiện đúng nội quy, quy chế của đơn vị, ngành và chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.
5. Cá nhân được khen thưởng phải là nhân tố tích cực, gương mẫu, điềm sáng noi gương, được mọi người trong nhà trường tín nhiệm.
6. Không có đơn thư khiếu nại của nhân dân, phụ huynh và phản ánh của chính quyền địa phương.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể cho từng danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được bình xét hàng năm, chỉ xét chọn tối đa 01 cá nhân xuất sắc, tiêu biểu nhất trong những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và phải nêu được thành tích, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến lề lối làm việc, có số liệu, hiệu quả cụ thể, có phạm vi ảnh hưởng tốt trong toàn tỉnh.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Xét một lần vào cuối năm học, do Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường đề nghị, chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận và phải đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 9, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Tỷ lệ cá nhân đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: 10% (Tập thể LĐXS), 8% (Tập thể còn lại) tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”

3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Xét một lần vào cuối năm học, do Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường đề nghị, chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh, có ý thức cao trong việc xây dựng tập thể đoàn kết.
- e) Đảm bảo ngày giờ công và hội họp theo quy định, có thời gian công tác 12 tháng trở lên. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” nếu đảm bảo các tiêu chuẩn trên.
- g) Tỷ lệ danh hiệu Lao động tiên tiến: đối với tập thể LĐXS: 80-85%; đối với tập thể còn lại: 65-70%

Lưu ý:

Khi bình chọn các danh hiệu thi đua, ***nhất thiết phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ; mức độ chấp hành chính sách pháp luật của nhà nước, nội quy, quy chế cơ quan; kết quả và hiệu quả thực tế cá nhân đã đạt được trong cả một năm học.***

Do đó, những thành tích đã được khen đột xuất, những danh hiệu được công nhận trong các hội thi, các hoạt động phong trào, ... của cá nhân, được xem như yếu tố bổ sung khi xét duyệt, đề nghị hình thức khen thưởng tổng kết cuối năm học (yếu tố ưu tiên theo thứ tự như sau: GV dạy giỏi (*GVCN giỏi, TPT giỏi, nhân viên giỏi*) theo cấp, có phụ trách học sinh tham gia thi (giao lưu) và có giải, có giải khi tham gia các hoạt động phong trào của trường, huyện phát động, thành tích của lớp (*đối với GVCN*) khi tham gia phong trào do trường, huyện phát động ...

4. Tập thể “Lao động tiên tiến”

Xét một lần vào cuối năm học, đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, Điều 28, Luật thi đua khen thưởng và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức nhiệm vụ, kế hoạch công tác được giao với năng suất chất lượng cao, vượt mức kế hoạch đề ra.

b) Có trên 50% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; không có đơn thư, khiếu kiện trái với quy định của pháp luật.

c) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tham gia tích cực vào các hoạt động của nhà trường, công đoàn.

d) Phải là tập thể tiêu biểu, được các tổ và BGH tín nhiệm.

5. Tập thể “Lao động xuất sắc”

Xét một lần vào cuối năm học và phải đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 điều 27 Luật thi đua khen thưởng và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó **có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”**;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

6. Danh hiệu: “Lớp tiên tiến”

a) Đảm bảo chất lượng giáo dục vượt chỉ tiêu

b) Lớp được công nhận có phong trào giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

c) Có thành tích xuất sắc trong mọi phong trào của nhà trường; không có HS vi phạm nội quy, quy định của nhà trường bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

d) Làm tốt công tác chủ nhiệm.

e) Tỷ lệ lớp tiên tiến không quá 85% (đối với Tập thể LĐXS), 70% (đối với tập thể còn lại)

7. Danh hiệu “Lớp tiên tiến xuất sắc”

Lớp tiên tiến xuất sắc phải lựa chọn những tập thể lớp tiêu biểu nhất trong số những lớp đạt danh hiệu "Lớp tiên tiến"; số lượng công nhận danh hiệu "Lớp tiên tiến xuất sắc" không quá 20% trong tổng số lớp đạt danh hiệu "Lớp tiên tiến" và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có 100% HS xếp loại Đạt ở đánh giá năng lực và phẩm chất, trong đó trên 50% xếp loại Tốt; có trên 75% HS được khen thưởng cuối năm học, trong đó trên 25% khen thưởng toàn diện.

b) Lớp đạt VSCĐ: có từ 80% học sinh được công nhận giữ vở sạch, viết chữ đẹp, không có học sinh đạt mức 1.

c) Lớp đạt thành tích cao trong các hội thi, giao lưu cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh.

8. Khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, đoàn viên đạt thành tích trong các đợt thi đua, hội thi do nhà trường, công đoàn, ngành phát động.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, nội quy, quy định của nhà trường, của ngành.

b) Có tham gia đăng ký thi đua khi nhà trường tổ chức phát động.

c) Đạt kết quả cao trong các đợt thi đua, hội thi do nhà trường, công đoàn, ngành phát động (đạt từ giải ba trở lên trong các hội thi hoặc xếp loại Xuất sắc theo các tiêu chuẩn thi đua).

Điều 6. Các hình thức khen thưởng

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo

Áp dụng cho các cá nhân, tập thể đảm bảo các tiêu chuẩn của điều 39 nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ

2. Bằng khen của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Áp dụng cho các cá nhân, tập thể đảm bảo các tiêu chuẩn của điều 18, QĐ 08/2018/QĐ-UBND ngày 18/2/2019 của UBND Tỉnh Hưng Yên

3. Giấy khen của UBND huyện hoặc giấy khen của Giám đốc sở GD&ĐT

Áp dụng cho các cá nhân, tập thể đảm bảo các tiêu chuẩn của điều 19, QĐ 08/2018/QĐ-UBND ngày 18/2/2019 của UBND Tỉnh Hưng Yên

Mỗi cá nhân chỉ đề nghị một cấp khen thưởng.

4. Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng đột xuất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, khen thưởng do đạt các thứ hạng cao trong các hoạt động văn hoá thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền, các hoạt động phong trào do nhà trường và các tổ chức đoàn thể các cấp phát động.

Việc khen thưởng đột xuất áp dụng cho các cá nhân đạt thứ hạng cao trong hoạt động phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, thi tìm hiểu kiến thức, thi đua kỉ niệm các ngày lễ lớn do đơn vị hoặc cấp trên tổ chức.

Về kinh phí chi khen thưởng đột xuất được trích từ kinh phí khen thưởng của nhà trường, theo Quy chế chi tiêu nội bộ. Cấp tỉnh, huyện theo quy định hiện hành.

Khen thưởng đột xuất sẽ do tổ trưởng, phụ trách bộ phận, đoàn thể nhà trường đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét và đề nghị Hiệu trưởng chuẩn y Quyết định khen thưởng.

***Lưu ý:**

Không bình xét danh hiệu thi đua, không xét khen thưởng đối với các trường hợp:

- Không đăng ký thi đua đầu năm;
- **Nghỉ trên 30 ngày (không tính thời gian nghỉ Lễ, Tết,...);**
- **Tuyển dụng dưới 12 tháng;**
- Tự ý cho HS nghỉ mà không báo cáo BGH;
- Viên chức xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ khi có những hành vi làm ảnh hưởng đến thi đua của nhà trường, như:
 - + Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;
 - + Vi phạm QCCM và quy định về dạy thêm, học thêm;
 - + Vi phạm đạo đức nhà giáo, ép HS, lăng mạ, xúc phạm nhân phẩm, danh dự học sinh, đồng nghiệp.

Điều 7. Quy định cụ thể về công tác thi đua-khen thưởng:

I. Tổ chức thi đua:

1. Tổ chức thi đua theo đợt ứng với mỗi học kì và khen thưởng các danh hiệu thi đua theo năm học.

2. Tổ chức các đợt thi đua gắn hạn với các ngày kỉ niệm, các sự kiện lớn của đất nước, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tạo không khí thi đua trong trường nhằm nâng cao sức khỏe trí tuệ, thể chất và tinh thần cho cán bộ giáo viên – nhân viên.

II. Cách tính điểm thi đua.

(Theo tiêu chí thi đua đính kèm)

III. Mức thưởng.

1. Thưởng tập thể:

- Tổ LĐSX: 500.000 đồng (có CSTĐ, có ít nhất 70% LĐTT)
- Tổ LĐTT: 300.000 đồng (có ít nhất 50% LĐTT, không có VC bị kỷ luật)
- Lớp “xuất sắc”: 70 000đ;
- Lớp “tiên tiến”: 50 000đ
- Đội tuyển HS tham dự các hội thi khác (giao lưu Tiếng Anh, ATGT, bóng đá mini, thi văn nghệ,.....):

Đạt giải	Cấp Tỉnh	Cấp Huyện	Cấp cụm	Cấp trường
Nhất	500 000đ	300 000đ	150 000đ	100 000
Nhì	450 000đ	250 000đ		80 000

Ba	400 000đ	200 000đ		60 000
Khuyến khích	300 000đ	150 000đ		50 000

2. Thưởng cá nhân:

2.1. Đối với giáo viên:

- **CSTD cấp cơ sở:** Mức lương cơ bản x hệ số 1 (Ngân sách huyện).
- **LĐTT:** Mức lương cơ bản x hệ số 0,3. (NS huyện thưởng cho CBQL)
- **Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:** Mức lương cơ bản x hệ số 1 (Ngân sách tỉnh).

- **Giấy khen của Sở GD&ĐT:** Mức lương cơ bản x hệ số 0,3.

- **Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện:** Mức lương cơ bản x hệ số 0,3 (ngân sách huyện).

- **GVG các cấp:**

- +Cấp Tỉnh: 500 000đ/gv

- +Cấp huyện: 200 000đ/gv (Nếu đạt tiết xuất sắc thưởng 300 000đ/gv)

- +Cấp trường: 100 000đ

- GV Hội giảng đợt 20/11 đạt Xuất sắc được bình chọn (mỗi nhóm 1 GV): 100 000đ

- GV (nhóm GV) có HS tham gia các cuộc thi: Thi bóng đá, tham gia giao lưu TA, giao lưu các môn học tiểu học, ATGT, Tin học trẻ ... được thưởng bằng mức thưởng đội tuyển HS (có đội tuyển thi cụm tương đương với có HS trong đội tuyển cụm thi huyện).

- Các hội thi khác (thi hồ sơ, thi tự làm đồ dùng, thi giáo án Elearning,):

- +Cấp tỉnh:

- Giải nhất: 400 000đ/gv

- Giải nhì: 350 000đ/gv

- Giải ba: 300 000đ/gv

- Giải KK: 250 000đ/gv

- +Cấp huyện:

- Giải nhất: 300 000đ/gv

- Giải nhì: 250 000đ/gv

- Giải ba: 200 000đ/gv

- Giải KK: 100 000đ/gv

- +Cấp trường:

- Giải nhất: 200 000đ/gv

- Giải nhì: 150 000đ/gv

- Giải ba: 130 000đ/gv

- Giải KK: 100 000đ/gv

- Thưởng SK:**

SK của CBGV – NV có tham gia viết và được xếp loại khi đã được áp dụng có hiệu quả trong công tác (áp dụng mức thưởng cao nhất).

+Cấp trường: 100 000 đồng;

+Cấp huyện: 150 000 đồng

+Cấp tỉnh: 300 000 đồng

*****Lưu ý:**

-Chỉ thưởng danh hiệu thi đua cao nhất trong các danh hiệu đạt được (Lao động tiên tiến hoặc chiến sĩ thi đua/năm).

-Thưởng tất cả các danh hiệu GVG các cấp.

2.2.Với học sinh:

-Đạt giải các hội thi:

Đạt giải	Cấp Tỉnh	Cấp Huyện	Cấp trường
Nhất	150 000đ	100 000đ	70 000đ
Nhì	1200 000đ	80 000đ	60 000đ
Ba	100 000đ	60 000đ	50 000đ
Khuyến khích	800 000đ	50 000đ	

(Nếu 1 HS đạt nhiều giải thì thưởng giải cao nhất)

-HS được khen cuối năm:

+HTXS các nội dung học tập và rèn luyện: 03 vở 48 trang + 1 giấy khen

+Học sinh xuất sắc: 03 vở 48 trang + 1 giấy khen

+HS có thành tích vượt trội hoặc tiến bộ vượt bậc: 02 vở 48 trang + 1 giấy khen.

+Học sinh tiêu biểu: 02 vở 48 trang + 1 giấy khen.

Ghi chú: Ngoài ra nếu có các hội thi khác thì Ban thi đua xét thưởng căn cứ vào kết quả đạt giải

Chương III

HỘI ĐỒNG THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

TRÌNH TỰ BÌNH XÉT THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

Điều 8. Thành phần của Hội đồng Thi đua - khen thưởng

- Hội đồng thi đua – khen thưởng đơn vị gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; Bí thư Chi bộ; Chủ tịch Công đoàn; Bí thư Đoàn Thanh niên; Tổ trưởng, Thư ký Hội đồng, Tổng phụ trách, trưởng Ban thanh tra nhân dân

- Chủ tịch Hội đồng Thi đua - khen thưởng là Hiệu trưởng; Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn.

Điều 9. Trách nhiệm của Hội đồng Thi đua - khen thưởng

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị chịu trách nhiệm về việc thẩm định thành tích của các tập thể và cá nhân trong đơn vị khi đề nghị xét khen thưởng lên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng cấp trên

- Khi họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị phải ghi biên bản đầy đủ nội dung, ý kiến của các thành viên Hội đồng và kết luận của Chủ tịch Hội đồng TD-KT đơn vị.

Điều 10. Trình tự tiến hành các bước bình xét thi đua, khen thưởng

- *Bước 1:* Cá nhân tự đánh giá thi đua, hoàn thành phiếu chấm điểm thi đua
- *Bước 2:* Họp bình xét trong Tổ

Đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ năm học, cho điểm từng tiêu chí trong phiếu chấm điểm thi đua, lập danh sách theo thứ tự. Xác định những cá nhân không thuộc diện bình bầu các danh hiệu thi đua khen thưởng.

- *Bước 2:* Họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường.

Sau khi có kết quả bình bầu tại các Tổ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tiến hành họp xét trên cơ sở kết quả của Tổ, đánh giá điểm thi đua của từng cá nhân theo phiếu chấm điểm thi đua; tiến hành bỏ phiếu kín, đề xuất các danh hiệu cuối năm

Các cuộc họp bình bầu từ cấp Tổ trở lên đều phải ghi vào biên bản Tổ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng: Nhất trí theo tỷ lệ % và toàn bộ những ý kiến chưa thống nhất. *(Chỉ bầu lại khi 1 cá nhân nào đó không được sự nhất trí từ 50% trở lên của thành viên trong Tổ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, khi đó toàn thể Tổ, Hội đồng, ... đều bỏ phiếu kín cho 1 cá nhân đó để sắp xếp lại vị thứ, có thể biểu quyết bằng công khai trực tiếp)*

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện theo quy chế này.
2. Quy chế này chỉ được sửa đổi, bổ sung khi được 2/3 số thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng của nhà trường tán thành và ít nhất 2/3 cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhất trí.
3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày kí.

**TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHỦ TỊCH - HIỆU TRƯỞNG**



Hoàng Thị Quyên